CTCP Tập đoàn Everland (HSX: EVG)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	9,590 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-12.0%	**58.5%**	**48.0%**

ROE — Q3/25: **1.4%** | +/- YoY: ▲ 0.1%

DT thuần — *Q3/25*: **187** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 8.00 / ▼ 3.9% | YoY: ▼ 145 / ▼ 43.6%

DT thuần — *9T 2025*: **575** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 387 / ▼ 40.3%

LN gộp — *Q3/25*: **17.0** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 5.20 / ▲ 44.2% | YoY: ▲ 4.00 / ▲ 30.9%

LN gộp — *9T 2025*: **36.3** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 13.7 / ▼ 27.5%

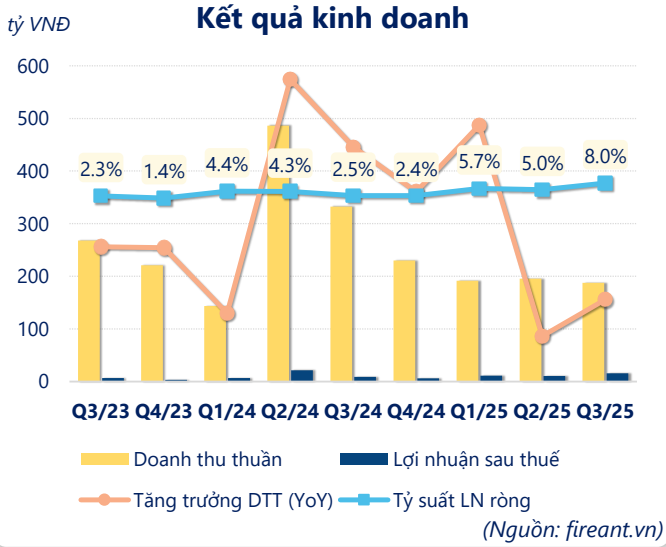
LN thuần — *Q3/25*: **20.1** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 4.70 / ▲ 30.4% | YoY: ▲ 7.30 / ▲ 56.9%

LN thuần — *9T 2025*: **50.4** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 3.30 / ▼ 6.0%

LN sau thuế — *Q3/25*: **16.0** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 5.40 / ▲ 50.8% | YoY: ▲ 7.06 / ▲ 78.8%

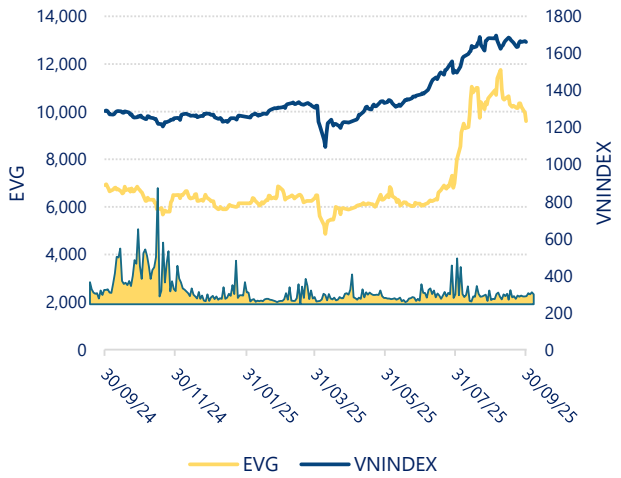
LN sau thuế — *9T 2025*: **38.1** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 1.00 / ▲ 2.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

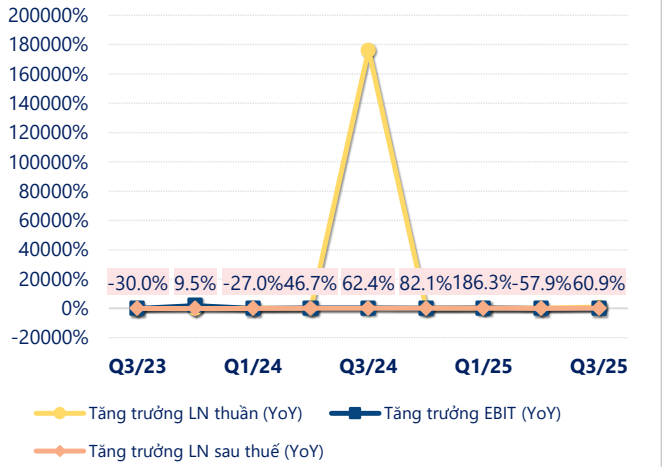
Lịch sử giá



CTCP Tập đoàn Everland (HSX: EVG)

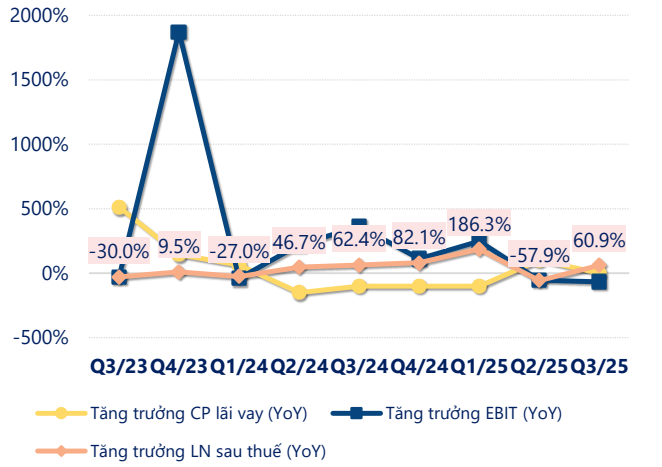
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



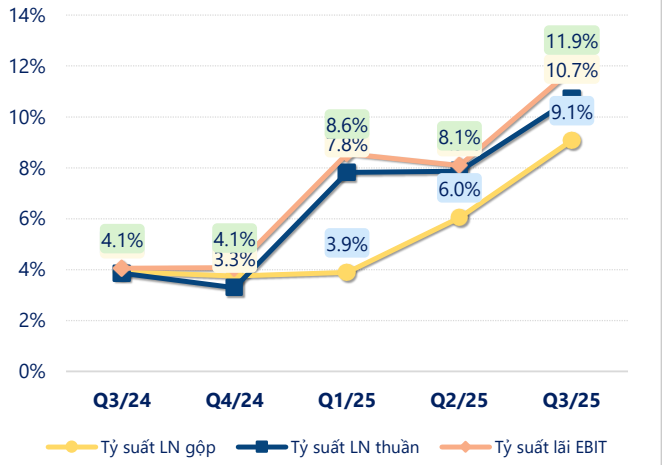
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



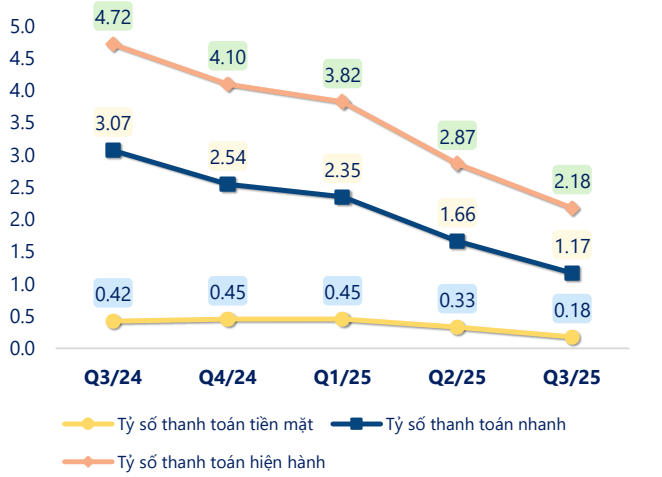
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



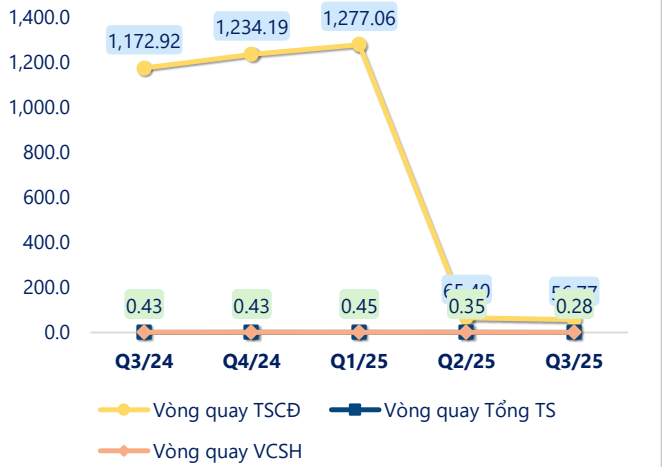
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



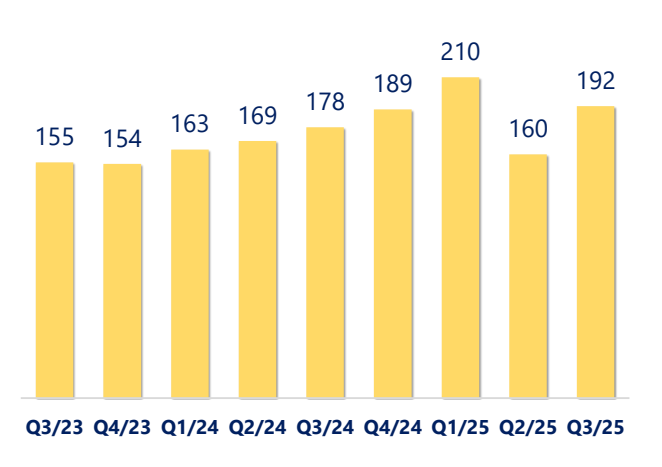
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

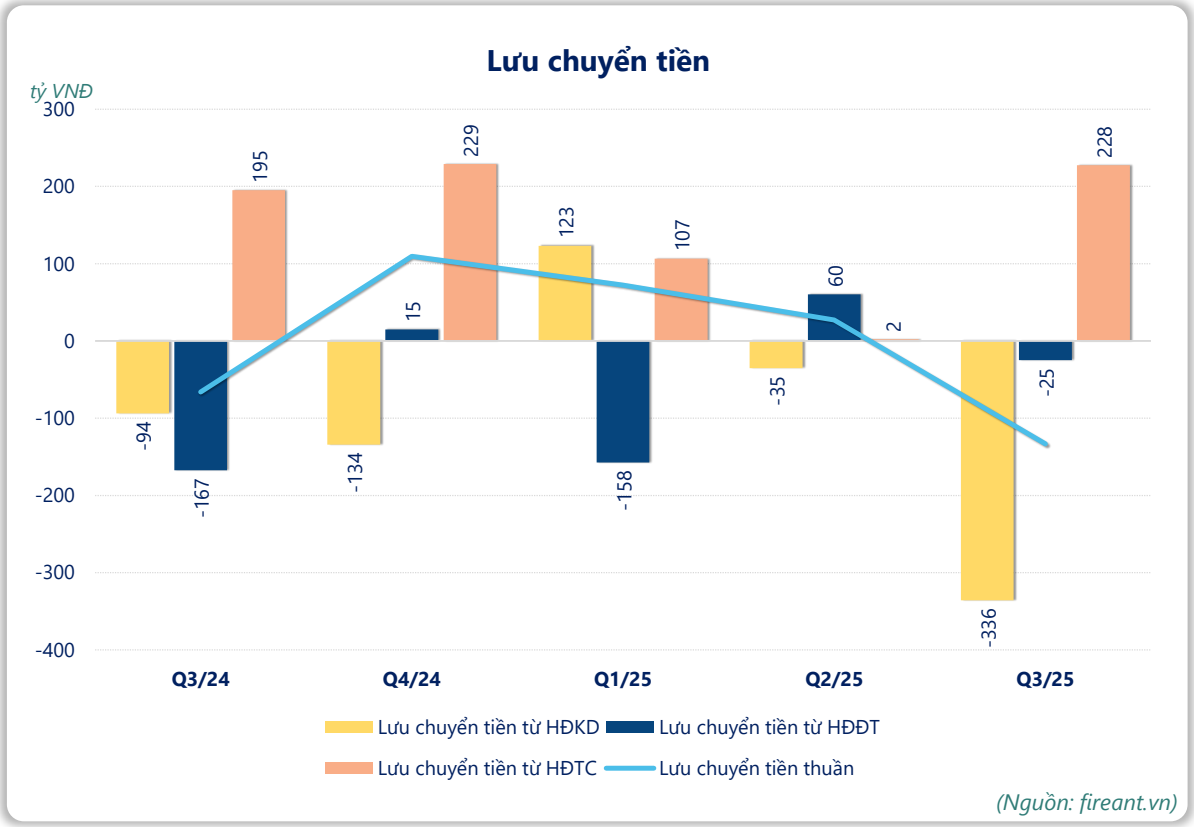


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Everland (HSX: EVG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**187**	**332**	**-43.6%**	**575**	**962**	**-40.3%**
Giá vốn hàng bán	170	319	-46.6%	538	912	-41.0%
Lợi nhuận gộp	17.0	13.0	30.9%	36.3	50.0	-27.5%
Doanh thu HĐTC	8.58	5.16	66.3%	30.6	18.2	68.3%
Chi phí TC	2.07	1.96	5.6%	6.00	5.78	3.9%
Chi phí lãi vay	2.07	1.96	5.6%	6.00	5.77	4.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**2.43**	**-100%**
Chi phí bán hàng	0.52	0.69	-25.1%	1.69	2.90	-41.8%
Chi phí QLDN	**2.93**	**2.72**	**7.6%**	**8.74**	**8.30**	**5.3%**
LN thuần từ HĐKD	20.1	12.8	56.9%	50.4	53.7	-6.0%
Lợi nhuận khác	**0.07**	**-1.29**	**105%**	**-2.01**	**-5.35**	**62.4%**
LN trước thuế	20.1	11.5	75.2%	48.4	48.3	0.3%
Lợi nhuận sau thuế	**16.0**	**8.94**	**78.8%**	**38.1**	**37.1**	**2.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**15.0**	**8.21**	**82.9%**	**35.7**	**35.2**	**1.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)